

Số: 3803/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt điều kiện học môn Tin học ứng dụng đối với sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần chất lượng cao
Đợt tháng 10 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 16/9/2024 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-ĐHNH, ngày 24/04/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao, tiếng Anh bán phần, chương trình đào tạo đặc biệt trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt điều kiện học môn Tin học ứng dụng đối với 77 sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần (CLC) – Đợt tháng 10 năm 2024.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng, Trưởng Phòng Tài chính - kế toán và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để th/ hiện;
- P.KT&ĐBCL
- Lưu VP, Ban CLC.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Trung

**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TIẾNG ANH BÁN PHẦN (CLC)
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TRÌNH ĐỘ TIN HỌC CHUẨN ĐẦU VÀO ĐỢT THÁNG 10 NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định: 8803/QĐ-ĐHNH, ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản/Nâng cao	Chứng chỉ MOS/IC3	Nơi cấp
1	050611230021	Võ Trương Ngọc An	09/05/2005	HQ11-BAF04		X	IIG Việt Nam
2	050609210071	Phạm Trần Văn Anh	27/05/2003	HQ9-GE10		X	IIG Việt Nam
3	050609210090	Mai Quỳnh Anh	07/26/2003	HQ9-GE06		X	IIG Việt Nam
4	050611230066	Nguyễn Phương Anh	21/06/2005	HQ11-BAF03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
5	050610220055	Nguyễn Ngọc Ánh	05/12/2004	HQ10-GE16		X	IIG Việt Nam
6	050610220845	Trương Ngọc Uyên Chi	11/3/2004	HQ10-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
7	050610220129	Nguyễn Khánh Đoan	22/01/2004	HQ10-GE14	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
8	050611230202	Nguyễn Văn Bé Đông	08/07/2004	HQ11-BAF21		X	IIG Việt Nam
9	050611230284	Trần Giao Hạ	29/09/2005	HQ11-BAF21		X	IIG Việt Nam
10	050611230313	Trần Ngọc Gia Hân	15/06/2005	HQ11-BAF15		X	IIG Việt Nam
11	050611230312	Trần Ngọc Bảo Hân	21/10/2005	HQ11-BAF13		X	IIG Việt Nam
12	050610220937	Lê Thụy Mỹ Hoa	31/12/2003	HQ10-GE24		X	IIG Việt Nam
13	050611230371	Trần Thanh Ánh Hoa	18/08/2005	HQ11-BAF11	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
14	050611230399	Bùi Thị Thảo Hương	27/02/2005	HQ11-BAF10	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
15	050611230412	Nguyễn Thị Diễm Hương	12/01/2005	HQ11-MAG07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
16	050611230438	Trương Lý Gia Huy	12/06/2005	HQ11-MAG07		X	IIG Việt Nam
17	050611230455	Tô Tuyết Huyền	07/01/2005	HQ11-ACC04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
18	050610220981	Nguyễn Lê Phúc Khang	26/03/2004	HQ10-GE25	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
19	050610220985	Hà Tuấn Khanh	08/12/2003	HQ10-GE18	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
20	050610220236	Trần Nguyễn Ngọc Khánh	23/04/2003	HQ10-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
21	050112240611	Lê Gia Khiêm	07/06/2006	HQ12-BAF02	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
22	050611230523	Huỳnh Kỳ	31/01/2005	HQ11-BAF17	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
23	050611230529	Trần Lê Hồng Lam	18/09/2005	HQ11-BAF07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
24	050611230557	Huỳnh Nguyễn Nhật Linh	16/06/2005	HQ11-BAF21		X	IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản/Nâng cao	Chứng chỉ MOS/IC3	Nơi cấp
25	050611230583	Nguyễn Trần Thảo Linh	14/05/2005	HQ11-BAF05	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
26	050611230621	Võ Phan Cẩm Ly	21/12/2005	HQ11-BAF02	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
27	050611230647	Hồ Quan Minh	21/01/2005	HQ11-BAF04		X	IIG Việt Nam
28	050611230653	Nguyễn Hữu Vũ Minh	20/03/2005	HQ11-BAF08	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
29	050611230679	Phạm Thị Trà My	19/08/2005	HQ11-MAG07		X	IIG Việt Nam
30	050609210797	Nguyễn Nhật Nam	09/09/2003	HQ9-GE23	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
31	050610221094	Bùi Quan Thành Nam	05/08/2004	HQ10-GE16	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
32	050610221108	Đào Thị Kim Ngân	28/12/2004	HQ10-GE17	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
33	050611230710	Đinh Ngọc Bảo Ngân	16/09/2005	HQ11-BAF04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
34	050611230769	Trần Trọng Nghĩa	21/01/2005	HQ11-MAG01		X	IIG Việt Nam
35	050611230839	Nguyễn Như Nguyệt	23/07/2005	HQ11-BAF08	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
36	050610221153	Huỳnh Thị Thanh Nhã	04/08/2004	HQ10-GE09	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
37	050610220409	Võ Yến Nhi	24/11/2004	HQ10-GE24		X	IIG Việt Nam
38	050611230891	Phạm Trần Uyên Nhi	19/05/2005	HQ11-BAF11		X	IIG Việt Nam
39	050611230906	Võ Ngọc Nhi	05/02/2005	HQ11-MAG07		X	IIG Việt Nam
40	050610220389	Đỗ Ngọc Thảo Nhi	21/04/2004	HQ10-GE25	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
41	050610221584	Nguyễn Xuân Yến Nhi	12/8/2004	HQ10-GE05	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
42	050611230859	Bùi Hoàng Yến Nhi	17/06/2005	HQ11-BAF04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
43	050610220423	Nguyễn Huỳnh Như	21/03/2004	HQ10-GE32	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
44	050611230967	Từ Thị Kiều Oanh	07/03/2005	HQ11-BAF13		X	IIG Việt Nam
45	050610220441	Dương Hoàng Oanh	13/07/2004	HQ10-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
46	050611231008	Lê Bảo Phương	04/09/2005	HQ11-BAF21		X	IIG Việt Nam
47	050610220466	Nguyễn Thị Cúc Phương	16/03/2004	HQ10-GE06	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
48	050608200585	Nguyễn Phước Quý	06/11/2002	HQ8-GE01	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
49	050611231042	Đào Hoàng Quyên	17/09/2004	HQ11-BAF18		X	IIG Việt Nam
50	050610221272	Nguyễn Minh Quyên	15/10/2004	HQ10-GE04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
51	050611231053	Từ Mỹ Quyên	21/05/2005	HQ11-BAF08	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
52	050610220493	Đỗ Thị Diễm Quỳnh	02/02/2004	HQ10-GE17		X	IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản/Nâng cao	Chứng chỉ MOS/IC3	Nơi cấp
53	050611231093	Nguyễn Thị Mai	Sương	06/03/2005	HQ11-ACC03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
54	050610220536	Lê Ngọc Quế	Thanh	04/11/2004	HQ10-GE07		X	IIG Việt Nam
55	050112240937	Tổng Hiền	Thảo	15/12/2006	HQ12-BAF04		X	IIG Việt Nam
56	050610220541	Bùi Phương Diệu	Thảo	8/11/2004	HQ10-GE25	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
57	050610221380	Nguyễn Thị Anh	Thư	28/12/2004	HQ10-GE16		X	IIG Việt Nam
58	050611231229	Phạm Anh	Thư	28/11/2005	HQ11-MAG07		X	IIG Việt Nam
59	050609212238	Nguyễn Ngọc	Thư	20/07/2003	HQ9-GE09	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
60	050610221377	Nguyễn Ngọc	Thư	25/12/2004	HQ10-GE04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
61	050610221392	Trần Ngọc Anh	Thư	04/03/2004	HQ10-GE12	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
62	050611231258	Trần Thị Hoài	Thương	04/02/2005	HQ11-BAF20		X	IIG Việt Nam
63	050611231265	Võ Thị Mộng	Thúy	13/05/2004	HQ11-MAG07		X	IIG Việt Nam
64	050610221423	Bùi Quốc	Tới	15/07/2004	HQ10-GE21		X	IIG Việt Nam
65	050610221450	Nguyễn Ngọc Anh	Trân	06/04/2003	HQ10-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
66	050610221456	Phan Bảo	Trân	23/07/2004	HQ10-GE25	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
67	050610221457	Phan Quỳnh	Trân	23/07/2004	HQ10-GE17	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
68	050611231406	Trần Thị Dương	Trang	02/11/2005	HQ11-BAF12		X	IIG Việt Nam
69	050609212262	Đặng Phạm Huyền	Trang	28/12/2003	HQ9-GE17	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
70	050610220671	Phan Ngọc	Trọng	30/09/2004	HQ10-GE19	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
71	050609211609	Lê Thiên	Trúc	27/07/2003	HQ9-GE12	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
72	050611231468	Lương Quốc	Tuấn	03/10/2005	HQ11-BAF02	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
73	050611231547	Ngô Nhã	Viên	19/09/2005	HQ11-BAF19		X	IIG Việt Nam
74	050112241143	Lưu Trang	Vy	11/01/2006	HQ12-BAF13		X	IIG Việt Nam
75	050611231581	Nguyễn Hoàng Hạ	Vy	26/06/2005	HQ11-MAG02	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
76	050610220767	Vũ Thị Như	Ý	11/1/2004	HQ10-GE08	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
77	050610221582	Nguyễn Thị Mộng	Yến	06/06/2004	HQ10-GE21		X	IIG Việt Nam

Tổng số: 77 sinh viên